

LÊ DUẨN

DANH NHÂN CÁCH MẠNG TIÊU BIỂU

MAI HỒNG

Sinh ngày 07 tháng 4 năm 1907, mất ngày 10 tháng 7 năm 1986, sau Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Lê Duẩn là nhà lý luận, nhà tư tưởng và là một trong những người lãnh đạo kiệt xuất của Đảng và của nhân dân ta. Đồng chí đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp của Đảng và của dân tộc. Lịch sử ghi nhận những công lao to lớn của đồng chí Lê Duẩn trong nhiều thời kỳ: thời kỳ đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, thời kỳ đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền, thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên Chủ nghĩa xã hội.

Kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của đồng chí Lê Duẩn (1907 - 2007), theo sự chỉ đạo của Bộ Văn hoá - Thông tin, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam phối hợp với Cục Lưu trữ (trực thuộc Văn phòng Trung ương Đảng), Bảo tàng Hồ Chí Minh tổ chức triển lãm chuyên đề: **Đồng chí Lê Duẩn - cuộc đời và sự nghiệp**. Trên 500 hình ảnh, hiện vật được trưng bày, đủ để người xem hiểu được cuộc đời, cũng như sự nghiệp của đồng chí Lê Duẩn. Trong số các hiện vật đưa ra trưng bày, chúng tôi đặc biệt chú ý tới sưu tập các trước tác của đồng chí Lê Duẩn. Đó là các tác phẩm do Nhà Xuất bản Sự thật - nay là Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia ấn hành, như: *Học*

*tập và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê Nin, Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, xây dựng mặt trận Dân tộc thống nhất, Tiến lên dưới ngọn cờ của Cách mạng Tháng 10, dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, Vì Độc lập tự do, vì Chủ nghĩa xã hội, Tiến lên giành những thắng lợi mới, Về chiến tranh giải phóng và chiến tranh cứu nước ở Việt Nam, Phát huy quyền làm chủ tập thể - xây dựng nhà nước vững mạnh, Một số vấn đề về công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, Tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn, Chiến tranh nhân dân, Những nhiệm vụ cơ bản của phong trào cộng sản quốc tế, Thư vào Nam v.v... và một hiện vật cực kỳ quý giá là: **Đề cương cách mạng miền Nam**. Bởi vì đây là những công trình thể hiện đầy đủ nhất tài năng của một nhà lý luận, nhà tư tưởng và nhà lãnh đạo xuất sắc.*

Quả vậy, vào năm 1957, khi còn có những ý kiến đánh giá chưa đúng về cao trào cách mạng (1930 - 1931) mà đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh và cao trào cách mạng (1936 - 1939), hai bước tập dượt quan trọng cho thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đồng chí Lê Duẩn đã khẳng định: "Trực tiếp mà nói, không có những trận chiến đấu giai cấp long trời chuyển đất những năm (1930 - 1931),

trong đó công nông đã vung ra nghị lực phi thường của mình thì không thể có cao trào những năm (1936 - 1939)¹. Và, "Lê Nin đã từng nói: Nếu không có các quyền tự do dân chủ do Cách mạng Tháng Hai (1917) đưa lại thì khó mà có được phong trào đấu tranh sâu rộng của quần chúng đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười. Trên một ý nghĩa tương tự như vậy, ta cũng có thể nói về tác dụng của phong trào dân chủ hồi (1936 - 1939) đối với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám. Đó là thời kỳ chuẩn bị điều kiện để đưa quần chúng vào những trận chiến đấu quyết liệt mới trong thời kỳ (1940 - 1945)"².

Năm 1954, sau khi ký Hiệp định Giơnevơ, Đảng ta có khuyết điểm là chậm chỉ đạo chuyển hướng chiến lược đấu tranh ở miền Nam, trong khi đó với Luật 10/59, hàng ngàn đảng viên bị sát hại, hàng loạt cơ sở cách mạng ở miền Nam bị xoá sổ. Với bản lĩnh chính trị vững vàng, nhạy bén, với tư duy tự chủ, độc lập, sáng tạo, đồng chí Lê Duẩn đã lặn lội với phong trào cách mạng đầy cam go của đồng bào miền Nam, vượt qua mọi hiểm nguy, ông có mặt ở Tây Nam Bộ, đến Bến Tre, về Sài Gòn, Đà Lạt để chỉ đạo phong trào; đồng thời từ thực tiễn, ông nung nấu con đường tiến lên cho cách mạng miền Nam, *Đề cương cách mạng miền Nam* do ông soạn thảo năm 1956 là kết quả tư duy nhanh nhạy đó. Ở bản đề cương này ông chỉ rõ: Nhân dân ta ở miền Nam chỉ có một con đường là vùng lên chống lại Mỹ - Diệm để cứu nước và tự cứu mình. Đó là con đường cách mạng. Ngoài con đường đó không có con đường nào khác. Trong bối cảnh cực kỳ khó khăn tưởng chừng bế tắc của cách mạng miền Nam lúc bấy giờ, đề cương có giá trị cực kỳ to lớn, nó đột phá, khai thông, đẩy lên không khí phấn chấn, tin tưởng, tạo ra phong trào Đồng Khởi mạnh mẽ của nhân dân miền Nam những năm (1959 - 1960). Hơn thế, *Đề cương cách mạng miền Nam* còn là tài liệu quý góp phần chuẩn bị cơ sở lý luận, tư tưởng cho Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1959) về cách mạng giải phóng miền Nam.

Để đưa Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 vào thực tiễn và để chỉ đạo thực

hiện có hiệu quả Nghị quyết đó, đồng chí Lê Duẩn đã liên tục viết thư cho các đồng chí có trách nhiệm ở chiến trường miền Nam. Những thư đó được tập hợp lại, xuất bản thành sách mang tựa đề *Thư vào Nam*. Ở tác phẩm này, khi phân tích, so sánh lực lượng giữa ta và địch, đồng chí Lê Duẩn khẳng định: "Thành bại của một cuộc cách mạng, nói cho cùng là do lực lượng so sánh quyết định. Trong chiến tranh, kẻ nào mạnh thì thắng, kẻ nào yếu thì thua. Song nói mạnh, yếu theo quan điểm cách mạng, quan điểm phát triển; là căn cứ vào sự đánh giá tổng hợp cả quân sự và chính trị, cả thế, lực và thời cơ, cả điều kiện khách quan và nghệ thuật lãnh đạo; là xem xét các yếu tố ấy trong quá trình vận động, trong không gian và thời gian nhất định. Không chỉ lấy số lượng quân đội đơn vị, đồn bốt, số lượng vũ khí, trang bị và phương tiện chiến tranh để so sánh và đánh giá mạnh yếu"³. Diễn biến tại chiến trường miền Nam buộc Mỹ phải ngồi đàm phán với chúng ta tại Paris, đồng chí Lê Duẩn chỉ đạo: "Trong đàm phán nếu ta đưa ra yêu cầu có mức độ, làm cho địch thấy rằng, tuy phải thua, nhưng thua ở một mức độ có thể chịu được, một mức thua chưa đẩy địch vào tình thế nguy khốn, thì chúng cũng phải chịu thua"⁴. Xét dưới góc độ lý luận, cũng như ở góc độ thực tiễn, *Thư vào Nam* của đồng chí Lê Duẩn là một đóng góp to lớn vào sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Với cương vị là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1960 - 1975), rồi Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng (1976 - 1986), dù bận trăm công ngàn việc, song đồng chí Tổng Bí thư cũng luôn quan tâm đến việc xây dựng và phát triển nền văn hoá, chăm lo đến con người. Năm 1985, nói chuyện với lãnh đạo, văn nghệ sĩ nhân kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Bộ Văn hoá - Thông tin (1955 - 1985), đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh: Phải làm cho văn hoá trở thành tài sản chung, gắn liền mỗi người, mỗi gia đình và toàn xã hội, không ngừng vươn tới cái tốt, cái đẹp, cái đúng... Nền văn hoá cao nhất là nền văn hoá đưa người dân lên vị trí làm chủ

xã hội, làm chủ tự nhiên, làm chủ bản thân, thực hiện đạo lý "mỗi người vì mọi người". Lao động, tình thương, lễ phải là phẩm chất cơ bản của con người mới xã hội chủ nghĩa⁵. Có thể nói: những vấn đề con người Việt Nam, văn hoá Việt Nam, lịch sử dân tộc và truyền thống Việt Nam luôn luôn được đồng chí Lê Duẩn trăn trở. Xem tuồng, xem chèo, thăm di tích Bác Hồ ở Kim Liên (Nghệ An), ở Pắc Bó (Cao Bằng), gặp gỡ các gia đình là cơ sở bí mật của đồng chí thời kỳ kháng chiến chống Mỹ những năm 1955, 1956 tại các địa phương Cà Mau, Bến Tre, Sài Gòn, viếng các liệt sĩ tại nghĩa trang Mai Dịch v.v... Đồng chí Lê Duẩn dạy dứt: Ta là người Việt Nam nhưng ta hiểu rõ ta không phải dễ, hiện nay, chưa phải chúng ta hiểu người Việt Nam lắm đâu... Có lẽ do biết coi trọng đạo lý làm người mà dân tộc Việt Nam ta đã đấu tranh tồn tại được và trưởng thành, xây dựng nên một dân tộc độc lập. Đạo đức làm người đã hun đúc nên dân tộc Việt Nam và tạo cho dân tộc ta một sức sống mãnh liệt và cũng nhờ thế mà ngày nay chúng ta mới có được trang sử vô cùng oanh liệt và vẻ vang... Nhờ có văn hoá mà Đảng với dân sống chết có nhau, và cũng nhờ đó mà có Cách mạng Tháng Tám, có thắng lợi chống Pháp, chống Mỹ...

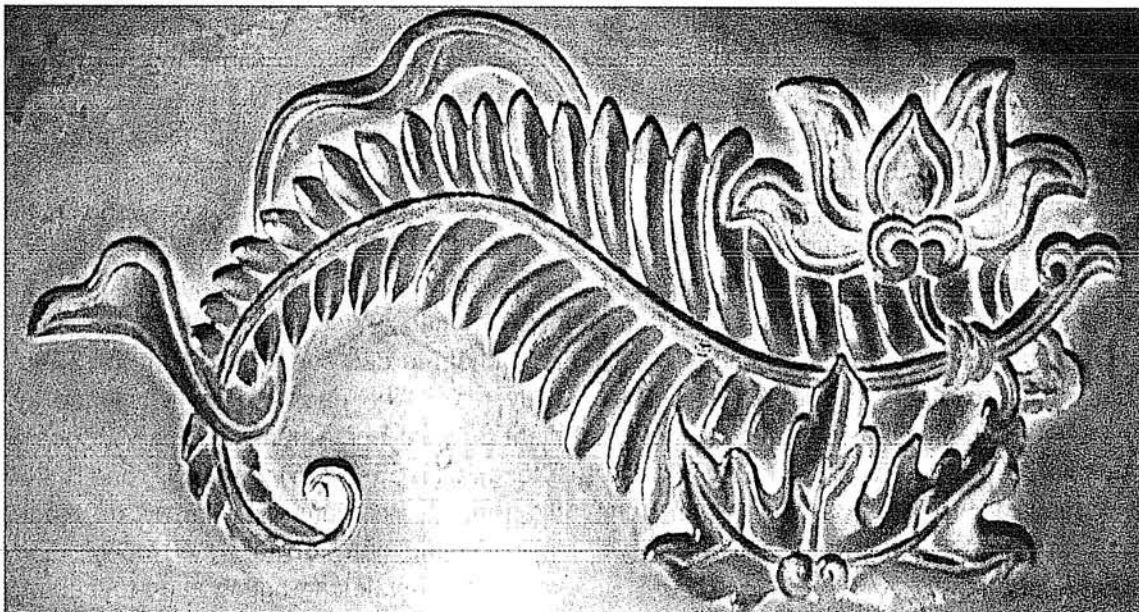
Mai Hồng: *Lê Duẩn - Danh nhân cách mạng tiêu biểu*

Bằng sự cảm phục quý mến, để diễn tả tài năng, đức độ, sức làm việc, sự sáng suốt, sự lan toả, các đồng chí cộng sự gọi đồng chí Lê Duẩn bằng biệt danh: ông Deux Cent Bougies, nghĩa là ông Hai trăm Bugi (hai trăm nến), gọi thân mật là anh Ba. Do những đóng góp to lớn của đồng chí Lê Duẩn, Đảng, Nhà nước ta đã tặng đồng chí Huân chương Sao vàng - Huân chương cao quý nhất của Việt Nam. Các nước anh em như Liên Xô, Lào, Campuchia, Ba Lan, Cu Ba, Cộng hoà Dân chủ Đức, Hunggari, Mông Cổ đã tặng đồng chí nhiều huân chương cao quý. Ủy ban Giải thưởng Lenin cũng tặng đồng chí giải thưởng "Vì sự nghiệp củng cố hoà bình giữa các dân tộc". Và, chúng tôi mong rằng Đảng, Nhà nước ta tôn vinh đồng chí là Danh nhân cách mạng tiêu biểu thời đại Hồ Chí Minh.

M.H

Chú thích:

- 1 và 2 - Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì Chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb. Sự Thật, H.1970, tr. 38 - 40.
- 3 và 4 - Lê Duẩn: *Thư vào Nam*, Nxb. Sự thật, H. 1985, tr. 64 và 363.
- 5 - Xem: *Báo Văn hoá - Nghệ thuật*, số 17 (178), tháng 9 - 1985.



Chạm khắc chùa Tây Phương, Hà Tây - Ảnh: Đạt Thức